

Bản án số: **90/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/9/2017

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Ngọc Diệu.

2. Bà Phạm Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngân Đ, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Số nhà B, ấp H, xã T, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Kiên C, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/4/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngân Đ trình bày:

Chị và anh Huỳnh Kiên C chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre vào ngày 07 tháng 3 năm 2016. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến khi chị sinh con thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh C thường hay uống rượu bia về nhà chửi mắng và hăm dọa chị. Do mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng lớn nên chị không thể sống chung với anh C được nữa và chị đã mang con về nhà cha mẹ ruột sống từ khoảng tháng 1/2017 và anh chị cũng đã ly thân nhau từ thời gian đó cho đến nay. Trong quá trình ly thân anh Cường cũng không quan tâm đến vợ con. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh C.

Trong quá trình chung sống chị và anh C có 01 con chung là Huỳnh Nguyễn Tố Nh, sinh ngày 06/7/2016. Hiện tại, cháu Nh đang sống chung với chị.

Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo và tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Cường đều vắng mặt không có lý do.

Do không thể tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 28 tháng 8 năm 2017, anh C cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm được mở lại vào hôm nay, anh C vắng mặt, chị Đ có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:* Anh Huỳnh Kiên C là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C.

- *Về nội dung vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ và anh C chung sống có đăng ký kết hôn vào ngày 07 tháng 3 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T nên quan hệ hôn nhân của anh chị được coi là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo chị Đ trình bày thì sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khi chị sinh con thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng, từ mâu thuẫn nhỏ kéo dài dẫn đến mâu thuẫn lớn, anh C hay nhậu nhẹt gây chuyện với vợ con, anh còn hăm dọa chị nhiều lần, anh chị không thể tự giải quyết mâu thuẫn được nên chị đã mang con về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng anh chị đã ly thân từ khoảng tháng 01/2017 cho đến nay, không có thời gian đoàn tụ. Do không còn tình cảm vợ chồng với anh C nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C. Tòa án đã tiến hành thông báo tổ chức các phiên hòa giải với mục đích là hòa giải cho anh chị đoàn tụ. Tuy nhiên, anh C đã bỏ mặc không tham gia. Mặt khác, trong thời gian ly thân, anh C cũng không quan tâm chăm sóc chị Đ và con, không cùng cải thiện tình trạng hôn nhân hiện tại của anh chị để kéo dài đời sống chung mà anh bỏ mặc cho chị Đ tự giải quyết. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đ để giải quyết cho chị Đ được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị Đ và anh C có 01 con chung là Huỳnh Nguyễn Tô Nh, sinh ngày 06/7/2016. Hiện tại cháu Nh đang chung sống với chị Đ. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị Đ và anh C sống ly thân cho đến nay chị Đ vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ, cháu Nh vẫn phát triển bình thường. Mặt khác, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, trừ trường hợp người

mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Xét thấy cháu Nhusinh năm 2016 nên cần giao cháu Nh cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp nên cần chấp nhận yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của chị Đ.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, chị Đ không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị Đ, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đ khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đ phải chịu số tiền là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Nguyễn Thị Ngân Đ được ly hôn với anh Huỳnh Kiên C.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngân Đ và anh Huỳnh Kiên C có 01 con chung là Huỳnh Nguyễn Tổ Nh, sinh ngày 06/7/2016. Chị Đ được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh Cường phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Huỳnh Kiên C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngân Đ khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét nếu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Ngân Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006708 ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị Đ đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày: Đối với nguyên đơn có mặt tại tòa thì kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt tại tòa thì kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã D9, huyện T;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thế Trang Đền